

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiếu và bà Đặng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐHPT- HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày: 10/10/1981 tại xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Ch xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: Khu đầm tôm V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trương Thị V; có vợ là Trần Thị Thanh H1 và có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2002 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2005 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Cháu Nguyễn Ngọc Khánh An, sinh năm 2019 (Đã chết).

+ *Người đại diện hợp pháp của Bị hại:*

- Anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1982 (Bố cháu An)

Nơi cư trú: Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hải Dương.

- Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1980 (Mẹ cháu An)

Nơi cư trú: Khu I, C, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh.

+ *Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị Thanh H1, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khu I, C, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh.

(Anh M, chị H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/9/2021 Nguyễn Văn S có ý định sang đầm của anh Trương Văn H hiện đang nuôi tôm ở gần đầm của S để mua cá tôm. Khi S từ trong nhà trông coi đầm đi ra sân phía trước thì nhìn thấy cháu Nguyễn Ngọc Khánh A sinh năm 2019 là cháu ruột của vợ S (được bố mẹ là anh Nguyễn Đình M và chị Trần Thị Thanh H gửi vợ chồng S nuôi từ tháng 01/2021) đang nghịch vòi nước ở khu vực rửa bát. Thấy vậy S bảo cháu A không được nghịch nước nữa và lấy khăn lau tay cho cháu. Sau đó S vào dặn vợ là chị Trần Thị Thanh H1 đang nấu cơm trong bếp trông cháu. Để S đi lấy cá tôm. Sau đó, S đi ra sân đầm khởi động xe ô tô biển kiểm soát 36C-27005 của gia đình S và cài số lùi cho xe lùi lại khoảng 04m đến 5m, rồi đánh lái sang phải khoảng 60 độ và cho xe tiến về phía đầm anh Hùng. Khi tiến lên được khoảng 2m thì S nghe thấy tiếng hét và cảm nhận đầu xe ô tô S điều khiển vừa va chạm vào vật gì đó nên dừng lại và cho xe lùi về phía sau khoảng 2m. S xuống xe chạy lên phía đầu xe ô tô để kiểm tra thì thấy cháu A đang nằm ngửa trước đầu xe cách vị trí xe S đỗ khoảng 2m, trong tình trạng bất tỉnh, mặt có nhiều vết xước da, mũi có máu chảy ra. S chạy lại bế cháu A và hô lên. Thấy vậy chị H1 từ trong bếp chạy ra bế cháu An, còn S điều khiển xe ô tô chở chị H1 và cháu A đến bệnh viện đa khoa H để cấp cứu nhưng cháu A đã chết trước khi vào bệnh viện.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT- VKSTH ngày 23 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên qu Ađiểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp số tiền 30.000.000đồng. Đến nay đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phân trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy b Athường vụ Quốc Hội, Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phân tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa p H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Attén hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Attén tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô trong sân đầm nhà bị cáo để đi mua cá tôm vào chiều tối ngày 03/9/2021 do không chú ý quan sát nên phần đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào cháu Nguyễn Ngọc Khánh A đang chơi ở trong sân làm cháu Bị chết do chấn thương sọ não. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công An huyện Tiền Hải lập ngày 03/9/2021;

- Biên bản khám nghiệm p H tiện do Công An huyện Tiền Hải lập ngày 06/9/2021;

- Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 03/9/2021 và bản kết luận giám định số 214 ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Thái Bình kết luận: Cháu Nguyễn Ngọc Khánh A bị thương tích vùng đầu và toàn thân do va đập, chèn ép với vật tày cứng làm vỡ xương sọ vùng thái dương bên trái, dập não. Nạn nhân chết do chấn t H sọ não;

- Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Đình M;

- Lời khai của người làm chứng là chị Trần Thị Thanh H1.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: “ Vào hồi 17h45’ ngày 03/9/2021 tại khu vực sân đầm nuôi tôm của bị cáo Nguyễn Văn S, do không chú ý qu Asát khi điều khiển xe ô tô BKS 36C-27005, nên phần đầu xe ô tô do S điều khiển đã đâm vào cháu Nguyễn Ngọc Khánh A làm cháu A bị chết do chấn thương sọ não”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 128 Bộ luật Hình sự quy định về tội: “Vô ý làm chết người”:

“ 1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội làm chết 02 người trở lên, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Lỗi do bị cáo thực hiện là lỗi vô ý.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:* Về nhân thân, bị cáo xuất thân từ người lao động thuần túy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Người đại diện hợp pháp của Bị hại, người đại diện hợp pháp của Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có thời gian A tham gia nghĩa vụ quân sự, phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bản thân bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu An. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 30.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương H, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương H nơi bị cáo cư trú và ấn định một thời gian thử thách nhất định cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố Bị cáo Nguyễn Văn S đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của Bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của Bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S phải bồi thường thiệt hại thêm nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa Bị cáo và Đại diện hợp pháp của Bị hại.

[7]. *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tiền Hải đã lập biên bản quản lý 01 chiếc xe ô tô BKS: 36C-27005. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn S nên Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 36C-27005 cho bị cáo Nguyễn Văn S là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 50, điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy b Athường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “ Vô ý làm chết người”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gi Athử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022)

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới”.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của Bị hại về việc bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của Bị hại là anh Nguyễn Đình M và chị Trần Thị Thanh H số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng). Bị cáo đã thi hành xong.

4/ Về vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại chiếc chiếc xe ô tô BKS: 36C-27005 cho bị cáo Nguyễn Văn S.

5/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/01/2022.

Người đại diện hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

